

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1193/2017/KDTM-PT**
Ngày: 25/12/2017
V/v “tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Thẩm phán: Ông Lê Công Toại.
Bà Hà Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Huỳnh Thanh Hải – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 25/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2017/TLPT-KDTM ngày 25/10/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Do Bản án sơ thẩm số 48/2017/KDTM-ST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh có kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2868/2017/QĐ-PT ngày 30/11/2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH A.

Địa chỉ: 100 B1, Phường H1B2, quận B3T2, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện: Ông Phan H2, theo ủy quyền ngày 04/12/2017.

2. Bị đơn: Công ty CP K.

Trụ sở: 93 Đường số 1 Khu nhà R1, Phường N1, Quận T1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện: Bà Ngô Thị Cẩm V1, theo văn bản ủy quyền ngày 29/11/2017.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Bà Huỳnh Kim Minh T2, Luật sư của Văn phòng luật sư M1 thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người kháng cáo: Bị đơn Công ty CP K có đơn kháng cáo đề ngày 29/9/2017.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm như sau:

- Đại diện nguyên đơn trình bày:

Đơn khởi kiện ngày 27/7/2015, Bản tự khai ngày 29/10/2015 và ngày 07/8/2017 và tài liệu chứng cứ của Công ty TNHH A (Viết tắt Công ty A), thể hiện:

Ngày 21/8/2012, Công ty A (Bên bán) với Công ty CP K (Viết tắt Công ty K) ký Hợp đồng mua bán số 02/2012AC – Sadeco cửa đi và cửa vệ sinh (vật liệu gỗ) cho cao ốc Q1 với giá 1.056.066.000 đồng nếu chậm thanh toán phải trả tiền lãi.

Thực hiện hợp đồng, ngày 20/11/2013 Công ty K đã ký Bảng tổng hợp giá trị khối lượng công trình, theo đó xác nhận đủ số lượng và chất lượng hàng từ Công ty A và còn nợ 481.276.100 đồng (567.131.100 đồng - 85.855.000 đồng bảo hành- 5% giá trị hợp đồng) đến nay chưa thanh toán, nên phải trả lãi 151.601.971 đồng [481.276.100 đồng x 9%/năm (0,75%/ tháng) x 42 tháng tính từ tháng 12/2013 đến ngày xét xử]. Công ty A yêu cầu Công ty K thanh toán nợ gốc 481.276.100 đồng và lãi chậm trả 151.601.971 đồng. Tổng cộng: 632.878.071 đồng.

Bản án sơ thẩm số 48/2017/KDTM-ST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng K có trách nhiệm thanh toán nợ của Hợp đồng mua bán số 02/2012AC – Sadeco ngày 21/8/2012 cho Công ty TNHH A 481.276.100 đồng và 151.601.971 đồng lãi do chậm thanh toán. Tổng cộng 632.878.071 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 29.315.123 đồng Công ty CP K chịu.

Hoàn lại cho Công ty TNHH A 16.405.129 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số AD/2014/111 ngày 28/9/2015 của Chi cục thi hành án dân sự Quận T1 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo giải thích quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

Ngày 29/9/2017 bị đơn Công ty CP K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự đã thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, như sau:

Về công nợ: Giá trị khối lượng thực tế tiền hàng đã giao nhận 954.360.000 đồng, khấu trừ bảo hành 47.718.000 đồng, đã thanh toán: 534.954.900 đồng. Còn nợ gốc: 371.687.100 đồng, và nợ lãi 89.204.904 đồng tính từ ngày 12/11/2014 đến ngày 12/8/2017 (32 tháng x 0.75%/tháng x 371.687.100 đồng). Tổng cộng: 460.892.004 đồng.

Về thanh toán: Công ty CP K có trách nhiệm thanh toán nợ của Hợp đồng mua bán số 02/2012AC – Sadeco ngày 21/8/2012 cho Công ty TNHH A tổng cộng 460.892.004 đồng như sau: Ngày 26/02/2018 thanh toán 230.446.002 đồng; ngày 26 các tháng từ tháng 3 đến tháng 9/2018 (dương lịch) mỗi tháng thanh toán 30.000.000 đồng; ngày 26/10/2018 thanh toán 20.446.002 đồng.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 22.435.680 đồng Công ty CP K chịu.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có căn cứ được chấp nhận toàn bộ. Nguyên đơn được hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp cho. Bị đơn kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 306 của Luật thương mại năm 2005, Pháp lệnh lệ phí, án phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/7/2009; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Luật thi hành án dân sự.

Sửa bản án sơ thẩm. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau.

1. Công nợ: Giá trị khối lượng thực tế tiền hàng đã giao nhận 954.360.000 đồng, khấu trừ bảo hành 47.718.000 đồng, đã thanh toán 534.954.900 đồng. Còn nợ gốc 371.687.100 đồng, và nợ lãi 89.204.904 đồng tính từ ngày 12/11/2014 đến ngày 12/8/2017 (32 tháng x 0.75%/tháng x 371.687.100 đồng). Tổng cộng: 460.892.004 đồng;

Công ty CP K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH A nợ của Hợp đồng mua bán số 02/2012AC – Sadeco ngày 21/8/2012 tổng cộng 460.892.004 đồng như sau:

Ngày 26/02/2018 thanh toán 230.446.002 đồng;

Ngày 26 các tháng từ tháng 3 đến tháng 9/2018 (dương lịch) mỗi tháng thanh toán 30.000.000 đồng;

Ngày 26/10/2018 thanh toán 20.446.002 đồng.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 22.435.680 đồng Công ty CP K chịu.

Hoàn lại cho Công ty TNHH A 16.405.129 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số AD/2014/111 ngày 28/9/2015 của Chi cục thi hành án dân sự Quận T1 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng Công ty CP K chịu, khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/13327 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh, là đã nộp đủ.

Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Đã được sửa, đổi bổ sung một số điều năm 2014).

Bản án này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- TAND Quận T1;
- Chi cục THADS Quận T1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà